

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HSST
Ngày 24-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mùa; ông Phan Tấn Lâm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Trung A; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 2000; Tại Bình Phước; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn 2, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Trần Trung B, sinh năm 1970 và bà Đào Thị C, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 4 năm 2020 và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị C, sinh năm 1971; HKTT: Thôn 2, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; HKTT: Thôn 3, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, ngày 18 tháng 4 năm 2020 Trần Trung A điều khiển xe mô tô biển số 93T5-2019 đến khu vực Tượng Đài Phước Long Xây Chiến Thắng thuộc phường LT, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước gặp một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 10 gói nylon bên trong chứa ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A điều khiển xe về nhà ở thôn 2, xã PV, huyện Bù Gia Mập sử dụng hết 01 gói ma túy, số còn lại 09 gói ma túy A bỏ vào trong 01 túi nylon nhằm mục đích để sử dụng dần. Sáng ngày 20 tháng 4 năm 2020, A lấy 09 gói nylon bên trong chứa ma túy cất giấu vào trong túi áo khoác rồi điều khiển xe đi giao bánh mì, sau đó đến nhà đối tượng E (chưa rõ nhân thân lai lịch) ngụ tại thôn 3, xã PV chơi. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày A điều khiển xe về nhà, khi ra khỏi nhà E khoảng 50m, A lấy túi nylon bên trong chứa ma túy đặt lên trên yên xe và ngồi lên trên rồi điều khiển xe về nhà. A đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an huyện Bù Gia Mập yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do bị bất ngờ nên A bị té ngã, túi nylon bên trong chứa ma túy văng ra đường thì bị lực lượng Công an huyện Bù Gia Mập lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Trung A và thu giữ tang vật gồm: 01 túi nylon màu trắng bên trong túi nylon chứa 09 gói nylon nhỏ màu trắng được hàn kín (sau khi thu giữ đã niêm phong); 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số: 93T5-2019 để phục vụ việc điều tra.

Căn cứ Kết luận giám định số 87 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “Tinh thể màu trắng có trong 09 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,3628 gam”. Hoàn lại sau giám định 1,1402 gam Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 1,1402 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius, biển số: 93T5-2019, quá trình điều tra xác định là của bà Đào Thị C (mẹ của A). Ngày 18 tháng 4 năm 2020 A lấy xe đi giao bánh mì, sau đó sử dụng vào việc phạm tội mà bà C không biết. Do đó, ngày 12 tháng 6 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại xe cho bà C.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Trần Trung A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo A mức án từ 30-36 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Trung A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Văn Đ, biên bản bắt người phạm tội quản tang, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên ngày 18 tháng 4 năm 2020 bị cáo Trần Trung A đến gặp một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại thị xã Phước Long mua 1.000.000 đồng ma túy rồi đem về nhà ở xã PV, huyện Bù Gia Mập tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng. Đến ngày 20 tháng 4 năm 2020 A đem theo ma túy rồi điều khiển xe đi giao bánh mì, sau đó trên đường về nhà thì bị Công an huyện Bù Gia Mập bắt quả tang, tổng khối lượng ma túy tàng trữ là 1,3628gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do bị nghiện và cần ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép*

chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, cần xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần phải áp dụng khi lượng hình.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trần Trung A, A không xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập không có căn cứ để điều tra xử lý, nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét trong vụ án này.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 1,1402 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius, biển số: 93T5-2019, quá trình điều tra xác định là của bà Đào Thị C (mẹ của A). Ngày 18 tháng 4 năm 2020 A lấy xe đi giao bánh mì, sau đó sử dụng vào việc phạm tội mà bà C không biết. Do đó, ngày 12 tháng 6 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại xe cho bà C nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Trần Trung A** (tên gọi khác: *không*) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Trung A **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 20 tháng 4 năm 2020.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 1,1402 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008670; Quyển số 0174; Ký hiệu D47/2017 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Trung A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH

